TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **144**/2021/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 27 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 213/TLST-HNGĐ ngày 01/12/2021 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thu T , sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Tổ 7, khu phố 3, thị trấn C , huyện C1, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Phạm Viết C , sinh năm 1978; Địa chỉ cư trú: Tổ 7, khu phố 3, thị trấn C , huyện C1, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thu T và anh Phạm Viết C .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Giao con chung Phạm Viết C1, sinh ngày: 11/5/2021 cho anh Phạm Viết C trực tiếp nuôi dưỡng, chị Lê Thu T không cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2.Tài sản chung: Không có.

2.3. Nợ chung: Không có.

2.4. Án phí: chị Lê Thu T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Triều đã nộp theo biên lai thu số 0011613 ngày 01/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành. Chị T được hoàn trả 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).